

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ nổ mìn năm 2026
- Nội dung cung cấp chủ yếu: Cung cấp dịch vụ nổ mìn năm 2026. Trong đó bao gồm tất cả các loại thuế, phí.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày
- Hình thức đấu thầu : Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
- Phương thức đấu thầu : Đấu thầu 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ
- Loại hợp đồng : Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh
- Bên mời thầu : Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam

2. Mục tiêu công việc:

- Nổ mìn làm tơi đất, đá, Quặng tại các khai trường khai thác quặng Apatit theo phương pháp lộ thiên.
- Chiều cao tầng khai thác: 5 ÷ 10 m.
- Đất đá và quặng nguyên khai có độ cứng: $f \geq 3$, tỷ trọng từ 1,8 tấn/m³ đến 2,95 tấn/m³.

3. Yêu cầu về kỹ thuật

3.1. Xây dựng phương án nổ mìn trên các khai trường.

3.2. Đường kính lỗ khoan:

- Nổ mìn lần 1 đường kính $\Phi 100 \div \Phi 160$ mm

- Nổ mìn lần 2 đường kính $\Phi 32 \div \Phi 160$ mm

3.3. Yêu cầu về sản phẩm nổ mìn:

3.3.1. Kích thước sản phẩm nổ mìn:

- Đối với đá: < 1000 mm

- Đối với Quặng: < 500 mm

3.3.2. Tuyến tầng sau nổ mìn:

- Đối với khu vực biên kết thúc khai thác không hậu xung sau nổ mìn để đảm bảo kết cấu bờ mỏ không sạt lở bởi các lăng trụ trên mép tầng.

- Đối với mặt tầng phải đảm bảo độ tơi của đất đá để xúc được hết, tránh trường hợp hậu xung do nổ mìn làm ảnh hưởng đến công tác khoan của các tầng tiếp theo.

3.4. Tỷ lệ nổ mìn lần 2 cho phép (so với khối lượng nổ mìn lần 1):

- Tỷ lệ quá cỡ (khác mục 1.3.1) và mô chân tầng đối với Quặng 2, Quặng 4, đá: < 5% (nếu vượt tỷ lệ thì bên B phải trả chi phí khoan để nổ mìn xử lý lại lần 2 đối với Quặng 2, Quặng 4, đá hoặc trả chi phí đập khi gia công bằng phương pháp đập, hai bên sẽ thống nhất bằng biên bản).

3.5. Tiêu chuẩn phải khoan nổ mìn xử lý lại lần 2:

- Đối với mặt tầng: Mặt tầng không đạt theo tiêu chuẩn kỹ thuật khai thác mỏ lộ thiên TCVN 5326:2008, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác mỏ lộ thiên QCVN 04:2009/BCT (Số liệu được Phòng Địa chất Trắc địa của Công ty Apatit Việt Nam đo nghiệm thu cho các thông số này), và đảm bảo theo yêu cầu mục: 1.3.2

- Gương không xúc được: Do chất lượng nổ mìn không đảm bảo dẫn đến không phá vỡ được cấu trúc đất đá và quặng.

- Đối với đá quá cỡ và Quặng 2, Quặng 4 kích cỡ ≥ 1.000 mm phải khoan nổ mìn xử lý. Còn lại Quặng 2 kích cỡ từ $500 \div 1.000$ mm sử dụng máy xúc đầu đập để gia công.

3.6. Phương pháp nổ mìn lần 2: Được thực hiện bằng phương pháp nổ mìn trong lỗ khoan đường kính $\Phi 32 \div \Phi 160$ mm hoặc các phương pháp khác, trường hợp đặc biệt hai bên sẽ thống nhất phương pháp nổ mìn phù hợp với điều kiện thực tế và tuân thủ theo quy định.

3.7. Quy mô nổ mìn: Tùy theo khoảng cách an toàn từ vị trí nổ mìn đến công trình cần bảo vệ và phù hợp với các quy định của Nhà nước.

3.8. Nổ mìn vào các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ các ngày lễ, tết, cấm sử dụng, vận chuyển VLNCN của cơ quan chức năng) trường hợp đặc biệt sẽ nổ vào ngày thứ 7 và chủ nhật. Thời gian nổ mìn trong ngày được sự thống nhất của hai bên và đăng ký với cơ quan chức năng, chính quyền địa phương theo quy định.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

4.1. Giải pháp và phương pháp luận: Có các giải pháp tổ chức cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

4.2. Kế hoạch công tác: có tiến độ cung cấp dịch vụ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

- Nghiệm thu khối lượng hàng tháng: Khối lượng nổ mìn được nghiệm thu bằng 100% khối lượng nổ mìn trong tháng (theo tổng hợp số liệu của các biên bản nghiệm thu sơ bộ khối lượng nổ mìn theo từng hộ chiếu).